

Số: /CD-BCĐ-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2026

CÔNG ĐIỆN
Về việc chủ động ứng phó với lũ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG THỦ DÂN SỰ QUỐC GIA điện:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Tuyên Quang, Phú Thọ, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Thái Nguyên, Hà Nội, Bắc Ninh;
- Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Khoa học và Công nghệ;
- Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam.

Theo bản tin của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia, từ ngày 04/7 đến ngày 07/7, trên các sông ở khu vực Đông Bắc Bộ có khả năng xuất hiện 01 đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 3-6m, hạ lưu các sông từ 2-4m; lũ trên thượng lưu các sông Lô, sông Thái Bình, các sông ở Bắc Ninh có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2, các sông ở Quảng Ninh, Lạng Sơn, Cao Bằng khả năng lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3; nguy cơ cao gây ngập lụt tại các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh, các hoạt động kinh tế - xã hội và an toàn đê điều.

Để chủ động ứng phó với lũ, Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các Bộ, ngành:

1. Thực hiện nghiêm Công điện số 27/CD-BCĐ-BNNMT ngày 03/7/2026 của Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia về việc chủ động ứng phó với bão số 01 và mưa lũ sau bão; các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 7227/BNNMT-ĐĐ ngày 03/7/2026 về việc triển khai công tác đảm bảo an toàn hệ thống đê điều ứng phó với bão số 01 và mưa lũ sau bão; số 7135/BNNMT-ĐĐ ngày 02/7/2026 về việc khẩn trương hoàn thành việc thi công xây dựng các công qua đê và các công trình liên quan đến an toàn đê điều, thoát lũ.

2. Theo dõi chặt chẽ diễn biến lũ; thông tin kịp thời đến người dân khu vực có nguy cơ ngập lụt để chủ động phòng, tránh.

3. Triển khai lực lượng xung kích kiểm tra, rà soát, chủ động tổ chức di dời, sơ tán người dân khu vực ven sông, suối, khu vực thấp trũng, có nguy cơ

xảy ra ngập lụt sâu đến nơi an toàn; khơi thông dòng chảy những nơi bị tắc nghẽn; sẵn sàng lực lượng tại chỗ để kịp thời hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả (nếu có).

4. Sẵn sàng tổ chức lực lượng canh gác, kiểm soát, hướng dẫn bảo đảm an toàn giao thông tại các ngầm, tràn, đường giao thông bị ngập sâu, nước chảy xiết, khu vực đã xảy ra sạt lở hoặc có nguy cơ xảy ra sạt lở; kiên quyết không cho người và phương tiện đi qua nếu không bảo đảm an toàn; bố trí lực lượng, vật tư, phương tiện để khắc phục sự cố, đảm bảo thông suốt trên các trục giao thông chính.

5. Thông báo cho các chủ lòng bè; chủ đầu tư có công trình đang xây dựng ven sông; các chủ phương tiện vận tải thủy, khai thác khoáng sản biết thông tin về lũ để chủ động có biện pháp bảo đảm an toàn cho người, lòng bè, phương tiện, thiết bị và công trình.

6. Kiểm tra, rà soát và triển khai trên thực tế phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm đê điều xung yếu, các vị trí đã xảy ra sự cố nhưng chưa được xử lý, khắc phục, các công trình đê điều đang thi công dở dang để đảm bảo an toàn. Tăng cường công tác kiểm tra trên các tuyến đê, thực hiện nghiêm công tác tuần tra, canh gác, bảo vệ đê điều trong mùa mưa lũ, kịp thời phát hiện và xử lý các sự cố, tình huống có thể xảy ra ngay từ giờ đầu.

7. Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan thông tin đại chúng từ Trung ương đến địa phương tăng cường thông tin về diễn biến của lũ đến các cấp chính quyền và người dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó.

8. Trục ban nghiêm túc, thường xuyên báo cáo về Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự quốc gia (qua Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban (để b/c);
- PTTg Hồ Quốc Dũng - PTBTT (để b/c);
- Bộ trưởng - PTB (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng BCĐPTDSQG;
- Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
- Các cục: Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi; Thủy sản và Kiểm ngư; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y;
- Ban Chỉ huy PTDS, Sở NN&MT các tỉnh/TP;
- Các cơ quan thông tấn, báo chí;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**TUQ. BỘ TRƯỞNG - PHÓ TRƯỞNG BAN
ỦY VIÊN**

**THỨ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
Nguyễn Hoàng Hiệp**

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

1. Thủ tướng Chính phủ - Trưởng ban (đề b/c);
2. PTTg Hồ Quốc Dũng - Phó TB TT (đề b/c);
3. Bộ trưởng (đề b/c);
4. Lãnh đạo Bộ NNMT;
5. Văn phòng Chính phủ;
6. Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương; Khoa học và Công nghệ;
7. Văn phòng BCD PTDS quốc gia;
8. Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng;
9. Các Cục: Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi; Thủy sản và Kiểm ngư; Trồng trọt và BVTV; Chăn nuôi và Thú y;
10. Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy PTDS, Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố:

STT	Tỉnh, thành phố
1	Tuyên Quang
2	Phú Thọ
3	Cao Bằng
4	Lạng Sơn
5	Quảng Ninh
6	Thái Nguyên
7	Hà Nội
8	Bắc Ninh